

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ
MÔN: ĐỊA LÍ
Lớp 11

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết (TNKQ)		Thông hiểu (TNKQ)		Vận dụng (TL)		Vận dụng cao (TL)		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế – xã hội của các nhóm nước	– Các nhóm nước – Sự khác biệt về kinh tế - xã hội	2		1		1	So sánh GNI/ người; GDP/ người			12,5%
2	Toàn cầu hoá, khu vực hoá kinh tế và an ninh toàn cầu	– Toàn cầu hoá kinh tế – Khu vực hoá kinh tế – Một số tổ chức khu vực và quốc tế – An ninh toàn cầu	3	1	1			1		1 Sắp xếp cán cân ngoại thương.	20%
3	Nền kinh tế tri thức	– Đặc điểm – Các biểu hiện	1		0						2,5%
4	Mỹ Latinh	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	4		2		1	So sánh tốc độ tăng trưởng (năm gốc = 100%)			20%
5	Liên minh châu Âu (EU)	– Một liên kết kinh tế khu vực lớn – Vị thế của khu vực trong nền kinh tế thế giới	3	2	2		1			So sánh giá trị từ tỉ trọng (%)	22,5%
6	Khu vực Đông Nam Á	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	3	1	2		1	Nhận biết biểu đồ nhóm cơ cấu.		1	22,5%
Số câu/ loại câu/ lệnh hỏi			16	4	8	0	4	4	0	4	
Tổng hợp chung			50%		20%		20%		10%		

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ
MÔN: ĐỊA LÍ
Lớp 11

TT	Chủ đề	Nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Sự khác biệt về trình độ phát triển kinh tế – xã hội của các nhóm nước	– Các nhóm nước – Sự khác biệt về kinh tế - xã hội	Nhận biết – Trình bày được sự khác biệt về kinh tế và một số khía cạnh xã hội của các nhóm nước. Thông hiểu – Phân biệt được các nước trên thế giới theo trình độ phát triển kinh tế: nước phát triển và nước đang phát triển với các chỉ tiêu về thu nhập bình quân (tính theo GNI/người); cơ cấu kinh tế và chỉ số phát triển con người. Vận dụng – Sử dụng được bản đồ để xác định sự phân bố các nhóm nước, phân tích được bảng số liệu về kinh tế - xã hội của các nhóm nước.	3	1	2	
2	Toàn cầu hoá, khu vực hoá kinh tế và an ninh toàn cầu	– Toàn cầu hoá kinh tế – Khu vực hoá kinh tế – Một số tổ chức khu vực và quốc tế – An ninh toàn cầu	Nhận biết – Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của toàn cầu hoá kinh tế. – Trình bày được các biểu hiện, hệ quả của khu vực hoá kinh tế. Thông hiểu - Phân tích được ảnh hưởng của toàn cầu hoá kinh tế đối với các nước trên thế giới. - Phân tích được ý nghĩa của khu vực hoá kinh tế đối với các nước trên thế giới. – Trình bày được một số tổ chức khu vực và quốc tế: Liên hợp quốc (UN), Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF), Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO), Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á – Thái Bình Dương (APEC). Vận dụng	4	1	1	2

TT	Chủ đề	Nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			– Nêu được một số vấn đề an ninh toàn cầu hiện nay và khẳng định được sự cần thiết phải bảo vệ hoà bình. Vận dụng cao – Suru tâm và hệ thống hoá được các tư liệu, số liệu về toàn cầu hoá, khu vực hoá.				
3	Nền kinh tế tri thức	– Đặc điểm – Các biểu hiện	Nhận biết – Trình bày được đặc điểm và các biểu hiện của nền kinh tế tri thức.	1			
4	Mỹ Latinh	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	Nhận biết – Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực. – Trình bày được vấn đề đô thị hoá, một số vấn đề về dân cư, xã hội của khu vực. Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí và một số đặc điểm nổi bật về tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội. – Phân tích được ảnh hưởng của vấn đề đô thị hoá, vấn đề dân cư, xã hội của khu vực đến phát triển kinh tế – xã hội. Vận dụng cao – Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung của khu vực.	4	2	2	
5	Liên minh châu Âu (EU)	– Một liên kết kinh tế khu vực lớn – Vị thế của khu vực trong nền kinh tế thế giới	Nhận biết – Xác định được quy mô, mục tiêu, thể chế hoạt động của EU. Thông hiểu – Phân tích được vị thế của EU trong nền kinh tế thế giới và một số biểu hiện của hợp tác và liên kết trong khu vực. Vận dụng	5	2	1	1

TT	Chủ đề	Nội dung	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
			– Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích được số liệu, tư liệu.				
6	Khu vực Đông Nam Á	– Vị trí địa lí và điều kiện tự nhiên – Dân cư, xã hội – Kinh tế	Nhận biết – Trình bày được tình hình phát triển kinh tế chung; sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á. Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ, đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội. – Phân tích được tác động của các đặc điểm dân cư, xã hội tới phát triển kinh tế - xã hội. Vận dụng – Đọc được bản đồ, rút ra nhận xét; phân tích số liệu, tư liệu. – Nhận biết được biểu đồ, nhận xét biểu đồ, phân tích bảng số liệu của khu vực Đông Nam Á. Vận dụng cao Giải thích được tình hình phát triển kinh tế chung, sự phát triển các ngành kinh tế của khu vực Đông Nam Á.	4	2	2	1
Số câu/ loại câu/ lệnh hỏi				20	8	8	4
Tổng hợp chung				50%	20%	20%	10%